TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **396/**2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 464/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1989;

Nơi ĐKHKTT: Số 8/814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số 27B1, Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Giang Thanh T, sinh năm 1989;

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Căn hộ số T8 – A5 – Toà nhà CT2 – Khu đô thị mới Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Giang Thanh T và chị Nguyễn Thị Thu Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T, chị Tr có 01 con chung là cháu Giang Minh H, sinh ngày 30/12/2018. Giao cháu Giang Minh H cho chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 8.000.000 đồng kể từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Hải đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận không yêu cầu Toà giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tr tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn, dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Tr đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003129 ngày 11 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Ghi nhận chị Tr đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang